

GIÁO ÁN ÔN TẬP HÈ
TUẦN 1
Thứ ba ngày ... thángnăm

TOÁN
ÔN TẬP VỀ SỐ TỰ NHIÊN

I. Mục tiêu:

Giúp HS ôn tập về:

- Đọc viết các số trong hệ thập phân.
- Dãy số tự nhiên và các đặc điểm của nó.
- So sánh và xếp thứ tự các số tự nhiên.
- Các dấu hiệu chia hết cho 2, 3, 5, 9.

II. Các hoạt động dạy học chủ yếu

A. Ôn định tổ chức

B. Bài mới:

1. Giới thiệu bài và ghi đầu bài lên bảng.

2. Hướng dẫn HS ôn tập:

* HS làm các bài tập sau:

+) Bài tập 1: Viết mỗi số sau thành tổng theo mẫu:

Mẫu: $2345 = 2000 + 300 + 40 + 5$.

13 579; 20 468 ; 45 037 ; 39 405 ; 68 040 ; 50 006.

+) Bài tập 2: Viết số hoặc chữ thích hợp vào chỗ chấm:

a) Số gồm 11 chục và 11 đơn vị.

- Viết số:

- Đọc số:

b) Số gồm 23 trăm và 45 đơn vị.

- Viết số:

- Đọc số:

+) Bài tập 3: Viết:

a) Số lớn nhất có 10 chữ số.

b) Số lớn nhất có 10 chữ số khác nhau.

c) Số bé nhất có 10 chữ số.

d) Số bé nhất có 10 chữ số khác nhau.

+) Bài tập 4:

a) Viết các số sau theo thứ tự từ bé đến lớn:

111 234 ; 121 111 ; 99 375 ; 89 753 ; 9 999 ; 12 345.

b) Viết các số sau theo thứ tự từ lớn đến bé:

89 897 ; 98 798 ; 678 954 ; 459 876 ; 59 876.

+) **Bài tập 5:** Viết số thích hợp vào chỗ trống:

a) Trong các số: 475 ; 340 ; 785 ; 106 ; 335 ; 1 760 ; 5 147.

- Các số chia hết cho 5 là:

- Các số chia hết cho cả 2 và 5 là:

- Các số chia hết cho 5 nh- ng không chia hết cho 2 là:

b) Trong các số 741; 567 ; 656 ; 3 249 ; 4 986 ; 5 133 ; 9 234.

- Các số chia hết cho 3 là:

- Các số chia hết cho cả 3 và 9 là:

- Các số chia hết cho 3 nh- ng không chia hết cho 9 là:

* GV chấm và chữa bài cho HS.

C. Củng cố, dặn dò:

- HS nhắc lại các kiến thức vừa ôn.

- Dặn HS ôn bài và làm bài trong: Ôn tập hè.

TOÁN

ÔN TẬP: PHÉP CỘNG SỐ TỰ NHIÊN

I. Mục tiêu:

Giúp HS:

- Ôn tập về phép cộng số tự nhiên: Cách làm tính, tính chất phép cộng, tìm số hạng ch- a biết trong phép cộng..., giải các bài toán có liên quan.

II. Các hoạt động dạy học chủ yếu

A. Kiểm tra bài cũ

- Nêu các b- ớc thực hiện phép cộng.

- HS trả lời, GV nhận xét và cho điểm.

B. Bài mới:

1. Giới thiệu bài và ghi đầu bài lên bảng.

2. H- ớng dẫn HS ôn tập:

- HS làm các bài tập sau:

+ **Bài 1:** Đặt tính rồi tính:

$$\begin{array}{r} 21\ 567 + 43\ 897 \\ 6\ 792 + 240\ 854 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 9\ 761 + 56\ 973 \\ 50\ 505 + 950\ 909 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 975\ 032 + 87\ 321 \\ 150\ 287 + 950\ 995 \end{array}$$

- GV gọi học sinh lên bảng làm, d- ới lớp làm bảng con.

- GV chữa bài và củng cố cách đặt tính và tính.

+ **Bài 2:** Tìm x, biết:

$$a) x + 327 = 98\ 765$$

$$b) x + 435 = 467 + 108$$

$$c) 98\ 653 + x = 21\ 564 + 78\ 650$$

- GV gọi HS lên bảng làm.

- HS làm vào vở.

- GV chữa bài.

+ **Bài 3:** Tính bằng cách thuận tiện nhất:

- a) $2009 + 3901 + 1991 + 1099$
- b) $51980 + 19699 + 10301 + 18020$
- c) $2035 + 1728 + 2965$
- d) $1234 + 5678 + 766 + 322$

+ **Bài 4:** Một xã có 16745 ng-ời. Sau một năm số dân tăng thêm 89 ng-ời. Sau một năm nữa số dân lại tăng thêm 88 ng-ời. Hỏi:

- a) Sau 2 năm số dân của xã đó tăng thêm bao nhiêu ng-ời?
- b) Sau 2 năm số dân của xã đó có bao nhiêu ng-ời?

- GV chấm và chữa một số bài làm của HS.

C. Củng cố, dặn dò:

- Khắc sâu kiến thức vừa ôn cho HS
- Ôn bài và chuẩn bị cho bài sau.

LUYỆN TỪ VÀ CÂU ÔN TẬP VỀ DANH TỪ

I. Mục tiêu:

- Giúp HS ôn tập để nắm vững khái niệm về danh từ.
- Nhận biết đ-ợc danh từ trong câu, biết đặt câu với danh từ.

II. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

A. Kiểm tra bài cũ:

- Danh từ là gì? Danh từ đ-ợc chia làm mấy loại? Tìm các danh từ.
- HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung. GV kết luận.

B. Bài mới:

1. Giới thiệu bài và ghi đầu bài lên bảng.

2. H-ớng dẫn HS ôn tập:

- HS làm các bài tập sau:

+) **Bài 1:** Tìm các danh từ có trong đoạn văn sau:

Trong những năm đi đánh giặc, nỗi nhớ đất đai, nhà cửa, ruộng v-ờn thỉnh thoảng lại cháy lên trong lòng anh. Đó là những buổi tr- a Tr-ờng Sơn vắng lặng, bỗng vang lên một tiếng gà gáy, những buổi hành quân bất chợt gặp một đàn bò rừng nhón nhơ gặm cỏ. Những lúc ấy lòng anh lại cồn cào, xao xuyến.

(*Nguyễn Khải- Tình quê h-ơng*)

+) **Bài 2 :** Tìm và ghi lại 6 danh từ chỉ khái niệm trong 4 câu văn sau:

- a) Âm m- u của bọn c- ớp đã bị phá tan.
- b) Hình ảnh mẹ luôn ở trong tâm trí em.
- c) Lòng em tràn ngập niềm hạnh phúc.
- d) Chúng ta phải v- ợt qua mọi khó khăn.

+) **Bài 3:** Đặt câu với các danh từ chỉ khái niệm vừa tìm đ- ọc ở bài tập 2.

- GV h- ớng dẫn HS chữa bài.

C. Củng cố, dặn dò:

- Khắc sâu kiến thức vừa ôn cho HS.

- Ôn bài và là bài tập về nhà.

Thứ t- ngày 11 tháng 7 năm 2012

TẬP LÀM VĂN

ÔN TẬP: VĂN KỂ CHUYỆN

I. Mục đích, yêu cầu

1. Ôn tập, củng cố các kĩ năng lập dàn ý cho 1 bài văn kể chuyện. Nắm vững cấu tạo của bài văn kể chuyện.

II. Các hoạt động dạy - học chủ yếu:

A. Bài cũ:

- Kiểm tra sự chuẩn bị của HS.

B. Bài mới

1. Giới thiệu bài: GV nêu mục đích, yêu cầu của tiết học.

2. H- ớng dẫn HS ôn tập

a) HS trả lời các câu hỏi sau:

+ Nêu cấu tạo của bài văn kể chuyện.

+ Có mấy cách mở bài? Đó là những cách nào?

+ Có mấy cách kết bài? Đó là những cách nào?

b) Lập dàn bài sau: Kể chuyện về một - ớc mơ đẹp của em hoặc của bạn bè, ng- ời thân.

- HS lập dàn bài.

- HS trình bày dàn ý tr- ớc lớp.

- HS khác cùng GV nhận xét, bổ sung.

C. Củng cố, dặn dò:

- GV nhận xét tiết học.

- Dặn HS hoàn thiện bài và chuẩn bị bài sau kiểm tra viết.

TẬP ĐỌC

ĐỌC VÀ TRẢ LỜI CÂU HỎI BÀI : LỪA ĐỘI LỐT S- TỬ

I. Mục đích, yêu cầu

Đọc và hiểu bài đọc *Lừa đội lột s- tử*, cảm nhận đ- ọc vẻ đẹp của những chi tiết, hình ảnh sống động, biết miêu tả một số hình ảnh trong bài.

II. Các hoạt động dạy- học chủ yếu:

A. Ôn định tổ chức

B. Bài mới:

1. Giới thiệu bài: GV nêu mục đích, yêu cầu của tiết học.
2. Kiểm tra tập đọc và học thuộc lòng thuộc chủ điểm “Măng mọc thẳng”.
3. Bài tập: Đọc và trả lời câu hỏi bài “ *Lừa dối lột s- tử*”
 - Một HS đọc yêu cầu của bài.
 - Cả lớp đọc thầm bài đọc.
 - HS đọc bài tr- ớc lớp.
 - HS cùng HS khác nhận xét.
 - HS đọc kĩ từng câu hỏi và trả lời.
 - Một vài HS phát biểu ý kiến.
 - HS làm bài vào vở ôn tập hè (T12)

C. Củng cố, dặn dò:

- GV nhận xét tiết học.
- Dặn HS chuẩn bị làm bài sau.

TOÁN

ÔN TẬP: PHÉP TRỪ SỐ TỰ NHIÊN

I. Mục tiêu:

Giúp HS:

- Ôn tập về phép trừ các số tự nhiên: Cách làm tính, tính chất, cách tìm số bị trừ và số trừ ..., giải các bài toán có liên quan.

II. Các hoạt động dạy học chủ yếu

A. Kiểm tra bài cũ

- Nêu các b- ớc thực hiện phép trừ, tính chất của phép trừ số tự nhiên.
- HS trả lời, GV nhận xét và cho điểm.

B. Bài mới:

1. Giới thiệu bài và ghi đầu bài lên bảng.

2. H- ớng dẫn HS ôn tập:

- HS làm các bài tập sau:

+ **Bài 1:** Đặt tính rồi tính:

$$32\ 987 - 9\ 899 \qquad 92485 - 37068$$

$$17\ 654 - 15\ 856 \qquad 17453 - 599$$

$$100\ 354 - 76\ 439 \qquad 8920 - 1437$$

+ **Bài 2:** Tìm x, biết:

$$\text{a) } x - 1007 = 2583 \qquad \text{b) } x - 435 = 467 + 967$$

$$\text{c) } 98\ 653 - x = 21\ 564 - 879$$

+ **Bài 3:** Tính bằng cách thuận tiện nhất:

$$213 + 367 - 267 - 33$$

$$15 - 14 + 13 - 12 + 11 - 10 + 9 - 8$$

+ **Bài 4:** Tháng 12 năm 1999 số dân của Hoa Kỳ là 273 300 000 ng-ời, số dân của **Ôn Độ** là 989 200 000 ng-ời. Hỏi số dân của **Ôn Độ** nhiều hơn số dân của Hoa Kỳ là bao nhiêu ng-ời?

- GV chấm và chữa một số bài làm của HS.

C. Củng cố, dặn dò

- Khắc sâu kiến thức vừa ôn cho HS.

- Ôn bài và chuẩn bị cho bài sau.

Thứ năm ngày 13 tháng 7 năm 2012

TOÁN

ÔN TẬP : PHÉP NHÂN SỐ TỰ NHIÊN

I. Mục tiêu:

Giúp HS:

- Ôn tập về phép nhân số tự nhiên: Cách làm tính, tính chất ..., giải các bài toán có liên quan.
- Ôn tập về cách nhân nhẩm một số có hai chữ số với 11.

II. Các hoạt động dạy học chủ yếu

A. Kiểm tra bài cũ

- Nêu các b-ớc thực hiện phép nhân.
- HS trả lời, GV nhận xét và cho điểm.

B. Bài mới:

1. Giới thiệu bài và ghi đầu bài lên bảng.

2. H-ớng dẫn HS ôn tập:

- HS làm các bài tập sau:

+ **Bài 1:** Đặt tính rồi tính:

$$\text{a) } 254 \times 300 \qquad 785 \times 62 \qquad 803 \times 126$$

$$\text{b) } 4250 \times 57 \qquad 398 \times 105 \qquad 1376 \times 340$$

+ **Bài 2:** Tìm X

$$X \times 30 = 2340$$

$$X \times 35 = 1736 - 161$$

+ **Bài 3:** Mỗi cái bút giá 1500đồng, mỗi quyển vở giá 5500đồng. Hỏi nếu mua 24 cái bút và 18 quyển vở thì hết tất cả bao nhiêu tiền?

- GV chấm và chữa một số bài làm của HS.

C. Củng cố, dặn dò

- Khắc sâu kiến thức vừa ôn cho HS.

- Ôn bài và làm bài 2 trong ôn tập hè.

TOÁN

ÔN TẬP : PHÉP CHIA SỐ TỰ NHIÊN

I. Mục tiêu:

Giúp HS:

- Ôn tập về phép chia các số tự nhiên: Cách làm tính, tính chất, mối quan hệ giữa phép chia, ..., giải các bài toán có liên quan.

II. Các hoạt động dạy học chủ yếu

A. Kiểm tra bài cũ

- Nêu các b- ớc thực hiện phép nhân, phép chia.
- HS trả lời, GV nhận xét và cho điểm.

B. Bài mới:

1. Giới thiệu bài và ghi đầu bài lên bảng.

2. H- ớng dẫn HS ôn tập:

- HS làm các bài tập sau:

+ **Bài 1:** Đặt tính rồi tính:

$$67494 : 7 \qquad 42789 : 5 \qquad 359361 : 9$$

+ **Bài 2:** Tính

$$855 : 45 \qquad 579 : 36 \qquad 9009 : 33$$

+ Bài 3:

$$4725 : 15 \qquad 4674 : 82 \qquad 4935 : 49$$

$$35136 : 18 \qquad 18408 : 52 \qquad 17826 : 48$$

- GV chấm và chữa một số bài làm của HS.

C. Củng cố, dặn dò:

- Khắc sâu kiến thức vừa ôn cho HS.
- Ôn bài và làm bài 2 trong ôn tập.

LUYỆN TỪ VÀ CÂU ÔN TẬP VỀ ĐỘNG TỪ

I. Mục tiêu:

- Giúp HS ôn tập để nắm vững khái niệm về động từ.
- Nhận biết đ- ợc động từ trong câu, biết đặt câu với động từ.

II. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

A. Kiểm tra bài cũ:

- Động từ là gì? Cho ví dụ.
- HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung. GV kết luận.

B. Bài mới:

1. Giới thiệu bài và ghi đầu bài lên bảng.

2. H- ớng dẫn HS ôn tập:

- HS làm các bài tập sau:

+) Bài 1: Gạch d- ới các động từ có trong câu văn sau: “ Ng- ời hãy đến sông Pác - tôn, nhúng mình vào dòng n- ớc, phép mầu sẽ biến mất và nhà ng- ời sẽ rửa sạch đ- ợc lòng tham.”

+) Bài 2: Điền động từ thích hợp vào chỗ trống để cho biết các việc làm của bác nông dân.

.... đập, bờ, n- ớc,hạn, ...mạ,lúa, ... thóc,gạo.

+) Bài 3: Những từ “*đã*” nào sau đây không chỉ thời gian quá khứ?

- a) Trời đã sang xuân.
- b) Giờ này sang năm em đã học hết ch- ong trình lớp 5.
- c) Lớp em đã chấm dứt hiện t- ượng đi học muộn.
- d) Em đã đến Hà Nội từ năm học lớp 1.

+) Bài 4: Chọn từ trong ngoặc đơn điền vào chỗ trống:

Cơn giông

Cơn giông ... (*bỗng/ đã/ sắp*) cuộn giữa làng

Bờ ao lở gốc cây bàng (*đều/ cùng/ cũng*) nghiêng

Quả bàng chết ... (*ch- a/ chẳng/ không*) chịu chìm

Ao con mà sóng nổi lên bạc đầu.

(Trần Đăng Khoa)

- GV h- ớng dẫn chữa bài cho HS.

C. Củng cố, dặn dò:

- Khắc sâu kiến thức vừa ôn cho HS.
- Học bài và làm bài về nhà.

Thứ ba ngày ... thángnăm

CHÍNH TẢ

NGHE - VIẾT: HOÀNG HÔN TRÊN SÔNG H- ỜNG

I. Mục đích, yêu cầu:

- Nghe viết đúng trình bày đúng bài chính tả bài *Hoàng hôn trên sông H- ờng*.
- Hệ thống hoá các quy tắc viết hoa tên riêng.

II. Các hoạt động dạy học chủ yếu

A. Kiểm tra bài cũ:

- 1 HS nhắc lại quy tắc chính tả khi viết hoa tên riêng.

B. Bài mới:

1. H- ớng dẫn nghe viết chính tả:

- GV đọc 1 l- ợt bài chính tả trong SGK.
- Giải nghĩa từ khó.
- HS đọc thầm lại bài chính tả, chú ý những từ khó.
- GV l- u ý cách trình bày.
- GV đọc HS viết.
- GV đọc HS soát
- GV nhận xét chung.

2. H- ớng dẫn HS lập bảng tổng kết quy tắc viết hoa tên riêng.

- HS nêu quy tắc viết hoa tên riêng.
- GV chốt lại và ghi hệ thống trên bảng lớp.

C. Củng cố, dặn dò:

- Nhận xét thái độ của HS trong tiết học.
- Làm bài tập chính tả trong sách ôn tập hè (T 13,14).

TẬP LÀM VĂN
ÔN TẬP VĂN KỂ CHUYỆN
(*Kiểm tra viết*)

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Ôn luyện, củng cố kỹ năng lập dàn ý của bài văn kể chuyện.
2. Luyện kỹ năng trình bày bài văn kể chuyện.

II. Các hoạt động dạy- học chủ yếu:

A. Kiểm tra bài cũ:

- Kiểm tra sự chuẩn bị của HS.

B. Day bài mới

1. Giới thiệu bài: GV nêu mục đích, yêu cầu của tiết học
2. H- ớng dẫn HS luyện tập.

Một HS đọc đề bài và gọi ý của bài văn kể chuyện(T88- SGK TV4, tập1).

3. HS làm bài.

- GV theo dõi, kiểm tra HS làm việc.
- H- ớng dẫn HS học tập những đoạn văn, bài văn hay.
- GV đọc những đoạn văn, bài văn có ý riêng, sáng tạo của HS.
- HS trao đổi, thảo luận để tìm ra cái hay, cái đúng học của đoạn văn, bài văn.

C. Củng cố, dặn dò:

- GV nhận xét chung về tiết học.
- Dặn một số HS viết bài ch- a đạt yêu cầu về nhà sửa chữa, hoàn chỉnh bài làm của mình.

TOÁN
ÔN TẬP: PHÉP NHÂN VÀ PHÉP CHIA

I. Mục tiêu:

- Giúp HS củng cố kỹ năng thực hiện phép nhân và phép chia cho số có 3 chữ số.
- Rèn kỹ năng tính toán cho HS.

II. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

A. Kiểm tra bài cũ:

Chữa bài tập về nhà.

B. Bài mới:

1. Giới thiệu bài và ghi đầu bài lên bảng.
2. Ôn tập về phép nhân và phép chia.
 - GV h- ớng dẫn HS nhớ lại cách thực hiện phép chia cho số có 3 chữ số.
3. Thực hành:

+ **Bài 1:** Tính:

$$1944 : 162 \qquad 2120 : 424 \qquad 1935 : 354$$

$$6420 : 321 \qquad 9810 : 495 \qquad 7128 : 264$$

+ **Bài 2:** Tính

$$1995 \times 253 + 8910 : 495 \qquad 8700 : 25 : 4$$

H- óng dẫn HS làm thêm một số bài tập trong sách giáo khoa lớp 4.

C. Củng cố, dẫn dò:

- Khắc sâu kiến thức vừa ôn cho HS.
- Học bài và làm bài tập về nhà.

TUẦN 2

Thứ ba ngày ... thángnăm

TOÁN

ÔN TẬP VỀ PHÂN SỐ

I. Mục tiêu:

- Củng cố về đọc, viết, rút gọn, quy đồng mẫu số, so sánh các phân số.
- Củng cố tiếp về khái niệm phân số, tính chất cơ bản của phân số và vận dụng trong quy đồng mẫu số để so sánh các phân số có mẫu số khác nhau.

II. Các hoạt động dạy - học chủ yếu:

A . Ôn lý thuyết

- Nêu khái niệm về phân số.
- Nêu tính chất cơ bản của phân số.

B. H- óng dẫn HS làm bài.

+) **Bài 1:** Điền số thích hợp vào ô trống:

Phân số	Tử số	mẫu số
$\frac{6}{7}$		
$\frac{5}{10}$		
	5	9
$\frac{5}{17}$		17
$\frac{21}{17}$	21	

+) **Bài 2:**

a) Viết thương của mỗi phép chia sau dưới dạng phân số:

$$7 : 9 \qquad 5 : 7 \qquad 8 : 11 \qquad 17 : 31$$

b) Viết mỗi số tự nhiên dưới dạng phân số có mẫu số bằng 1:

$$8; 17; 21; 65.$$

+) **Bài 3:** Rút gọn các phân số sau: $\frac{7}{35}; \frac{6}{8}; \frac{112}{140}; \frac{39}{65}$.

+) **Bài 4:** Quy đồng mẫu số các phân số sau: $\frac{4}{9}$ và $\frac{3}{5}$; $\frac{1}{7}$ và $\frac{2}{21}$; $\frac{5}{6}$ và $\frac{7}{8}$

- GV chấm chữa bài cho HS.

C. Củng cố, dặn dò:

- Khắc sâu kiến thức vừa ôn cho HS.

- Ôn bài và chuẩn bị cho bài sau.

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

□N TỐP V□ T□NH T□

I. Mục tiêu:

- Giúp HS ôn tập để nắm vững khái niệm về tính từ.

- Nhận biết được tính từ trong câu, biết đặt câu với tính từ.

II. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

A. Kiểm tra bài cũ:

- Tính từ là gì? Cho ví dụ.

- HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung. GV kết luận.

B. Bài mới:

1. Giới thiệu bài và ghi đầu bài lên bảng.

2. Hướng dẫn HS ôn tập:

- HS làm các bài tập sau:

+) **Bài 1:** Tìm ít nhất 5 tính từ miêu tả đặc điểm, tính chất, ... của sự vật, hoạt động, trạng thái có trong đoạn văn sau:

Lúc bấy giờ gió bắt đầu thổi rạo rạo nghe mát mát. Con chó săn đã phóng xuống thuyền, đứng sau lái ngóc mõm lên nhìn trời. Cha con ông cụ bán rần vừa kịp khiêng hai chiếc giỏ xuống thuyền thì cơn giông ùn ùn thốc tới. Mây ở đâu từ dưới rừng xa, lúc này còn không trông thấy, giờ đã ùn lên đen sì như núi, bao trùm gần kín khắp bầu trời. Từng tảng mây khói đen là là hạ thấp xuống mặt kênh làm tối sầm những ngọn sóng đang bắt đầu gào thét, chồm chồm tung bọt trắng xoá. Từng đàn cò bay vùn vụt theo mây, ngửa mặt trông theo gần như không kịp.

(Đoàn Giỏi)

+) **Bài 2 :** Đọc đoạn văn sau:

Một trưa nắng

Chúng tôi khởi hành vào khoảng một giờ. Lúc đó cái nắng cũng đang tột độ gay gắt. Trên cao, mặt trời không còn để một ai nhìn lên, cái vàng lửa đỏ rực của nó đổ xuống mắt ng-ời ta cơ man những bó kim sáng chói. Không những thế, nếu ng-ời ta ng-ớc mắt lên còn phải chịu một sức cản trở ghê gớm nữa là không trung. Không trung bao la. Không trung chót vót. Nắng nén lại thành những tảng vàng dày, nặng, bốc khói cuộn cuộn, chỉ chờ ng-ời ta chớp mắt một cái là sập xuống.

(Nguyễn Hồng)

a) Gạch d-ới tính từ có trong đoạn văn.

b) Đọc lại đoạn văn và các tính từ vừa tìm đ-ợc.

+ Trong số các tính từ đó, những tính từ nào có thể kết hợp với các từ chỉ mức độ nh- *rất, quá, lắm*.

+ Đặt câu với những cụm từ đó.

- GV h-ớng dẫn HS chữa bài.

C. Củng cố, dặn dò:

- Khắc sâu kiến thức vừa ôn cho HS.

- Ôn bài và là bài tập về nhà.

Thứ ba ngày ... thángnăm

TẬP LÀM VĂN

□N TỐP: V□N T□ Ă□ VỐT

I. Mục đích, yêu cầu

1. Ôn tập, củng cố các kĩ năng lập dàn ý cho 1 bài văn tả đồ vật. Nắm vững cấu tạo của bài văn tả đồ vật.

II. Các hoạt động dạy - học chủ yếu:

A. Bài cũ:

- Kiểm tra sự chuẩn bị của HS.

B. Bài mới

1. Giới thiệu bài: GV nêu mục đích, yêu cầu của tiết học.

2. H-ớng dẫn HS ôn tập:

a) HS trả lời các câu hỏi sau:

+ Nêu cấu tạo của bài văn tả đồ vật.

+ Có mấy kiểu mở bài? Đó là những kiểu nào?

+ Có mấy kiểu kết bài? Đó là những kiểu nào?

b) Lập dàn bài sau: Hãy tả chiếc áo mà em th-ờng mặc đến tr-ờng.

- HS lập dàn bài.

- HS trình bày dàn ý tr-ớc lớp.

- HS khác cùng GV nhận xét, bổ sung.

C. Củng cố, dặn dò:

- GV nhận xét tiết học.
- Dặn HS hoàn thiện bài và chuẩn bị bài sau kiểm tra viết.

TẬP ĐỌC

ÔN TẬP VÀ TRẢ LỜI CÂU HỎI BÀI : NG- ÒI NÔNG DÂN TRỒNG CÂY DẺ

I. Mục đích, yêu cầu

Đọc và hiểu bài đọc *Ng- òi nông dân trồng cây dẻ*, cảm nhận đ- ọc về đẹp của những chi tiết, hình ảnh sống động, biết miêu tả một số hình ảnh trong bài.

II. Các hoạt động dạy- học chủ yếu:

A. Ôn định tổ chức

B. Bài mới:

1. Giới thiệu bài: GV nêu mục đích, yêu cầu của tiết học.
2. Kiểm tra tập đọc và học thuộc lòng thuộc chủ điểm “ Có trí thì nên” .
3. Bài tập : Đọc và trả lời câu hỏi bài *Ng- òi nông dân trồng cây dẻ*
 - Một HS đọc yêu cầu của bài.
 - Cả lớp đọc thầm bài đọc
 - HS đọc bài tr- ớc lớp.
 - HS cùng HS khác nhận xét.
 - HS đọc kĩ từng câu hỏi và trả lời.
 - Một vài HS phát biểu ý kiến.
 - HS làm bài vào vở ôn tập hè (T29)

C. Củng cố, dặn dò:

- GV nhận xét tiết học.
- Dặn HS chuẩn bị làm bài sau.

Thứ ba ngày ... thángnăm

TOÁN

ÔN TẬP PHÉP CỘNG, PHÉP TRỪ PHÂN SỐ

I. Mục tiêu

- Giúp HS củng cố các kỹ năng thực hiện phép cộng và phép trừ hai phân số.
- Vận dụng kiến thức để làm các bài tập có liên quan.

II. Các hoạt động dạy học chủ yếu

A. Kiểm tra bài cũ:

Chữa bài tập về nhà.

B. Bài mới:

1. Giới thiệu bài và ghi đầu bài lên bảng.
2. Ôn tập về phép cộng và phép trừ hai phân số.

- GV hướng dẫn HS nhớ lại để nêu được cách thực hiện phép cộng, phép trừ hai phân số có cùng mẫu số và hai phân số có mẫu số khác nhau.

- GV nên giúp HS tự nêu nhận xét chung về cách thực hiện phép cộng, phép trừ hai phân số.

3. Thực hành:

- HS làm các bài tập sau:

+ **Bài 1:** Tính:

a) $\frac{2}{3} + \frac{1}{5}; \frac{3}{5} + \frac{5}{6}; \frac{5}{12} + \frac{3}{4}; 8 + \frac{4}{9}$ b) $\frac{3}{4} - \frac{1}{2}; \frac{8}{19} - \frac{5}{19}; \frac{21}{5} - \frac{6}{11}; 8 - \frac{19}{7}$

+ **Bài 2:** Tìm x biết:

$$x + \frac{1}{9} = \frac{1}{3}; \frac{12}{5} - x = 1; \frac{1}{7} + x = \frac{7}{8}$$

- GV hướng dẫn thêm một số bài tập về cộng trừ phân số để HS làm cho thạo

- GV hướng dẫn HS chữa bài.

C. Củng cố, dặn dò:

- Khắc sâu kiến thức vừa ôn cho HS.

- Học bài và làm bài tập về nhà.

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

□N TỐP V□ CÂU

I. Mục tiêu:

- Giúp HS ôn tập để nắm vững các loại câu đã học.

- Vận dụng để làm tốt các bài tập có liên quan.

II. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

A. Kiểm tra bài cũ:

- Có mấy loại câu? Đó là những loại câu nào?

- HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung. GV kết luận.

B. Bài mới:

1. Giới thiệu bài và ghi đầu bài lên bảng.

2. Hướng dẫn HS ôn tập:

- HS làm các bài tập sau:

+) **Bài 1:** Gạch dưới các từ nghi vấn trong các câu hỏi dưới đây:

a) Con đã về đây à?

b) Em đã làm bài tập chưa?

c) Có phải em là người tôi đã gặp không?

d) Ngày mai lớp mình có thể dự à?

+) **Bài 2:** Ghép những danh từ chỉ ng- ời với hành động phù hợp để tạo thành câu kể *Ai làm gì?*

- a) nông dân, ng- dân, cảnh sát, bác sĩ, tài xế, phi công, nghệ sĩ.
- b) lái xe, lái máy bay, biểu diễn, giữ trật tự, đánh cá, cày ruộng, khám bệnh.

+) **Bài 3:** Gạch d- ới các câu kể *Ai thế nào?* có trong đoạn văn sau đây:

Cây đa nghìn năm đã gắn liền với thời thơ ấu của chúng tôi. Đó là một toà cổ kính hơn là một thân cây. Chín, m- ời đứa bé chúng tôi bắt tay nhau ôm không xuể. Cành cây lớn hơn cột đình. Ngọn chót vót giữa trời xanh. Rễ cây nổi lên mặt đất thành những hình thù quái lạ, nh- những con rắn hổ mang giạng dữ. Trong vòm lá, gió chiều gẩy lên những điệu nhạc li kì t- ởng chừng nh- có ai đang c- ời nói.

(Nguyễn Khắc Viện)

+) **Bài 4:** Hãy chuyển các câu sau thành câu khiến:

- a) Nam đọc sách.
- b) Lập ngoan ngoãn.
- c) Mẹ mua bánh.

+) **Bài 5:** Chuyển các câu kể sau thành câu cảm:

- a) Núi Hồng Lĩnh rất đẹp.
 - b) Bông hoa này rất lạ.
 - c) Những chiến sĩ ấy rất dũng cảm.
 - d) Những bông cúc vàng nh- nắng thu.
- GV h- ớng dẫn chữa bài cho HS.

C. Củng cố, dặn dò:

- Khắc sâu kiến thức vừa ôn cho HS.
- Học bài và làm bài về nhà.

Thứ ba ngày ... thángnăm

CHÍNH TẢ

NGHE - VIẾT: CHIỀU TỐI

I. Mục đích, yêu cầu:

- Nghe viết đúng trình bày đúng bài chính tả bài *Chiều tối*

II. Các hoạt động dạy học chủ yếu

A. Kiểm tra bài cũ:

- Chữa bài tập về nhà.

B. Bài mới:

1. H- ớng dẫn nghe viết chính tả

- GV đọc 1 l- ợt bài chính tả trong SGK.
- HS đọc thầm lại bài chính tả, chú ý những từ khó.

- GV I- u ý cách trình bày.
- GV đọc HS viết.
- GV đọc HS soát
- Chấm chữa từ 7-10 bài,
- GV nhận xét chung.

2. Làm bài tập chính tả trong sách ôn tập hè(T 31, 32).

C. Củng cố, dặn dò:

- Nhận xét thái độ của HS trong tiết học.

TẬP LÀM VĂN
ÔN TẬP VỀ TẬP TẢ ỒNG MẶC ĐẾN TR-ỜNG
(Kiểm tra viết)

Đề bài: Hãy tả chiếc áo mà em th- ờng mặc đến tr- ờng.

I. Mục đích, yêu cầu

1. Ôn luyện, củng cố kĩ năng lập dàn ý của bài văn tả đồ vật.
2. Luyện kĩ năng trình bày bài văn tả đồ vật.

II. Các hoạt động dạy- học chủ yếu:

A. Kiểm tra bài cũ:

- Kiểm tra sự chuẩn bị của HS.

B. Day bài mới

1. Giới thiệu bài: GV nêu mục đích, yêu cầu của tiết học
2. H- ớng dẫn HS luyện tập.
 - HS xem lại dàn bài tả chiếc áo đã lập trong tiết tr- ớc.
3. HS làm bài.
 - GV theo dõi, kiểm tra HS làm việc.
 - H- ớng dẫn HS học tập những đoạn văn, bài văn hay.
 - GV đọc những đoạn văn, bài văn có ý riêng, sáng tạo của HS.
 - HS trao đổi, thảo luận để tìm ra cái hay, cái đúng học của đoạn văn, bài văn.

C. Củng cố, dặn dò:

- GV nhận xét chung về tiết học.
- Dặn một số HS viết bài ch- a đạt yêu cầu về nhà sửa chữa, hoàn chỉnh bài làm của mình.

I. Mục tiêu:

- Củng cố cho HS cách giải dạng toán tìm 2 số khi biết tổng và tỷ số của 2 số đó.
- H- ớng dẫn HS giải các bài toán thuộc dạng trên.

II. Các hoạt động dạy học chủ yếu

A. Kiểm tra bài cũ:

- Chữa bài tập về nhà.

B. Bài mới:

1. Giới thiệu bài và ghi đầu bài lên bảng.

2. H- ớng dẫn HS ôn tập:

Nêu cách giải dạng toán tổng - tỷ.

- B- ớc 1: Đọc đề xác định đầu là tổng; đầu là tỷ; đầu là 2 số cần tìm.

- B- ớc 2 vẽ sơ đồ.

- B- ớc 3 tìm tổng số phần bằng nhau.

- B- ớc 4 tìm giá trị một phần.

- B- ớc 5 tìm 2 số cần tìm.

H- ớng dẫn HS làm bài tập.

Bài 1: Một lớp học có 32 HS, số HS nữ bằng $\frac{1}{3}$ số HS nam. Tìm số HS Nam và số HS nữ?

Bài 2: Một sân vận động có nửa chu vi là 200 m. Chiều rộng bằng $\frac{2}{3}$ chiều dài. Tính diện tích sân vận động đó.

Bài 3: Trong v- ờn có 64 cây cam và chanh. Số cây cam bằng $\frac{1}{3}$ số cây chanh. Tìm số cây mỗi loại

Bài 4: Một sân vận động hình chữ nhật có chu vi là 400m, chiều dài bằng $\frac{3}{2}$ chiều rộng.

Tính chiều dài và chiều rộng của sân vận động

* GV h- ớng dẫn thêm một số bài tập để khắc sâu kiến thức cho HS.

* GV chấm và chữa bài cho HS.

C. Củng cố, dặn dò

- HS nhắc lại các kiến thức vừa ôn.

- Dặn HS ôn bài và làm bài trong: Ôn tập hè.

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

ÔN TẬP : TRẠNG NGỮ

I. Mục tiêu:

- Giúp HS ôn tập để nắm vững tác dụng và đặc điểm của trạng ngữ chỉ nơi chốn, trạng ngữ chỉ thời gian trong câu.

- Nhận diện đ- ợc trạng ngữ chỉ nơi chốn, trạng ngữ chỉ thời gian; thêm đ- ợc trạng ngữ chỉ nơi chốn, trạng ngữ chỉ thời gian cho câu.

II. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

A. Kiểm tra bài cũ:

- Chữa bài tập về nhà.

B. Bài mới:

1. Giới thiệu bài và ghi đầu bài lên bảng.

2. H- ớng dẫn HS ôn tập:

- HS làm các bài tập sau:

+) **Bài 1:** Gạch chân d- ới các trạng ngữ chỉ nơi chốn có trong những câu sau:

a) Sau bức màn đá, đ- ờng dốc nh- một cái cầu thang nằm giữa hai bờ đá gần nhau.

b) ở giữa những cánh rừng nh- thế này, trời tối khi nào đám trẻ mãi chơi không kịp biết.

c) Trên đầu, tán lá ken dày khít, ong bay vù vù.

d) Ngũ sắc, ở Huế, mọc hoang đầy vệ đ- ờng.

+) **Bài 2** : Thêm các trạng ngữ chỉ nơi chốn cho những câu sau:

a), những chiếc thuyền đang xuôi theo dòng n- ớc.

b), các bạn học sinh đang chăm chú nghe cô giáo giảng bài.

c), làng xóm sầm uất, cây cối xanh rì.

+) **Bài 3**: Các câu d- ới đây chỉ mới có trạng ngữ chỉ nơi chốn. Em hãy thêm những bộ phận câu cần thiết để hoàn chỉnh những câu ấy:

a) Dọc theo bờ đê,

b) Ngoài sân,

c) Trong v- ườn,

d) Dọc theo đ- ờng phố,

+) **Bài 4**: Gạch chân các trạng ngữ chỉ thời gian trong các đoạn văn sau: a) Sáng hôm sau, lúc gà vừa gáy te te, H- ng Đạo V- ong đã trở dậy. Sau khi d- ợt lại bài quyền truyền thống của dòng họ, ông ra thăm v- ườn thuốc. Đây là thói quen của ông. Tr- ớc mỗi lần đi đâu xa, dù vội mấy ông cũng đảo qua khu v- ườn thuốc quý.

(Lê Văn)

b) Một ngày, rồi hai ngày, Bồ Nông mẹ vẫn ch- a nhắc cánh lên đ- ợc. Mà, ngoài kia, trời cứ hầm hập nh- nung. Không thể đuổi theo đàn đ- ợc nữa. Từ buổi ấy, Bồ Nông con hết dất mẹ tìm nơi mát mẻ, lại mò mẫm tìm kiếm môi. Đêm đêm, khi ngọn gió hiu hiu, chú Bồ Nông nhỏ bé một thân một mình ra đồng xúc tép, xúc cá.

(Phong Thu)

+) **Bài 5**: Thêm trạng ngữ trong ngoặc vào chỗ trống thích hợp để đoạn văn đ- ợc mạch lạc:

Nhớ lắm, nơi này, những con ng- ời ở đây., ta cúi chào tất cả. Từ biệt Tân Yên, núi đồi và bạch đàn. Ôi, ta rời xa mái nhà ấm cúng còn phảng phất khói h- ong này., sẽ có biết bao thay đổi. Ta có đ- ợc trở về thăm lại gốc chè xanh của bà, thăm lũy tre, thăm đồi bạch đàn?, sẽ khác nhiều và cuộc đời chắc đẹp, chắc thơ gặp bội.

(Trạng ngữ: sáng hôm sau, tối hôm đó, lúc đó)

- GV h- ớng dẫn HS chữa bài.

C. Củng cố, dặn dò:

- Khắc sâu kiến thức vừa ôn cho HS.

- Ôn bài và là bài tập về nhà.

Thứ ba ngày ... thángnăm

TẬP ĐỌC

ĐỌC VÀ TRẢ LỜI CÂU HỎI BÀI : KHÁCH ĐI Đ- ỜNG VÀ CÂY NGÔ

I. Mục đích, yêu cầu

Đọc và hiểu bài đọc *Khách đi đ- ờng và cây ngô*, cảm nhận đ- ợc vẻ đẹp của những chi tiết, hình ảnh sống động, biết miêu tả một số hình ảnh trong bài.

II. Các hoạt động dạy- học chủ yếu:

A. Ổn định tổ chức

B. Bài mới:

1. Giới thiệu bài: GV nêu mục đích, yêu cầu của tiết học.

2. Kiểm tra tập đọc và học thuộc lòng thuộc chủ điểm “ Tình yêu và cuộc sống” .

3. Bài tập : Đọc và trả lời câu hỏi bài *Khách đi đ- ờng và cây ngô*.

- Một HS đọc yêu cầu của bài.

- Cả lớp đọc thầm bài đọc

- HS đọc bài tr- ớc lớp.

- HS cùng HS khác nhận xét.

- HS đọc kĩ từng câu hỏi và trả lời.
- Một vài HS phát biểu ý kiến.
- HS làm bài vào vở ôn tập hè (T47)

C. Củng cố, dặn dò

- GV nhận xét tiết học.
- Dặn HS chuẩn bị làm bài sau.

TẬP LÀM VĂN
ÔN TẬP: VĂN TẢ CÂY CỐI

I. Mục đích, yêu cầu

1. Ôn tập, củng cố các kĩ năng lập dàn ý cho 1 bài văn tả cây cối. Nắm vững cấu tạo của bài văn tả cây cối.

II. Các hoạt động dạy - học chủ yếu:

A. Bài cũ:

- Kiểm tra sự chuẩn bị của HS.

B. Bài mới

1. Giới thiệu bài: GV nêu mục đích, yêu cầu của tiết học.

2. H- ớng dẫn HS ôn tập

a) HS trả lời các câu hỏi sau:

- + Nêu cấu tạo của bài văn tả cây cối.
- + Có mấy kiểu mở bài? Đó là những kiểu nào?
- + Có mấy kiểu kết bài? Đó là những kiểu nào?

b) Lập dàn bài sau: Hãy tả một cây hoa mà em thích.

- HS lập dàn bài.
- HS trình bày dàn ý tr- ớc lớp.
- HS khác cùng GV nhận xét, bổ sung.

C. Củng cố, dặn dò:

- GV nhận xét tiết học.
- Dặn HS hoàn thiện bài và chuẩn bị bài sau kiểm tra viết.

TOÁN

□N TỐP V□ D□NG TO□N ÔI□N H□NH
(tìm 2 số khi biết hiệu và tỷ số của 2 số đó)

I. Mục tiêu:

Giúp HS rèn kĩ năng giải bài toán: Tìm hai số khi biết hiệu và tỉ số của hai số đó.

II. Các hoạt động dạy - học chủ yếu:

A. Kiểm tra bài cũ:

- Chữa bài tập về nhà.

B. Bài mới:

1. Giới thiệu bài và ghi đầu bài lên bảng.

2. H- ớng dẫn HS ôn tập.

* Củng cố kiến thức cho HS:

- Nêu các b- ớc giải bài toán : Tìm hai số khi biết hiệu và tỉ số của hai số đó.
- HS trả lời, HS khác nhận xét, GV kết luận chung.

* HS làm các bài tập sau:

+) **Bài 1:** Hiệu của 2 số là 33. Số thứ nhất bằng $\frac{8}{5}$ số thứ 2. Tìm 2 số đó

+) **Bài 2:** Một lớp học có bạn nam nhiều hơn bạn nữ là 4 em. Số bạn nữ bằng $\frac{7}{9}$ số bạn nam.

Hỏi lớp học đó có bao nhiêu bạn nữ, bao nhiêu bạn nam

* GV chấm chữa bài cho HS và h- ớng dẫn thêm một số bài tập để củng cố.

C. Củng cố, dặn dò:

- Khắc sâu kiến thức vừa ôn cho HS
- Ôn bài và chuẩn bị cho bài sau.

Thứ ba ngày ... thángnăm

TOÁN

ÔN CÁC DẠNG TOÁN ĐIỂN HÌNH

(DẠNG RÚT VỀ ĐƠN VỊ)

(tiết 1 + 2)

I/ Yêu cầu:

Giúp HS rèn kĩ năng giải bài toán: Rút về đơn vị.

Rèn kĩ năng tinh toán cho HS.

II. Các hoạt động dạy - học chủ yếu:

A. Kiểm tra bài cũ:

- Chữa bài tập về nhà.

B. Bài mới:

1. Giới thiệu bài và ghi đầu bài lên bảng.

2. H- ớng dẫn HS ôn tập.

* Củng cố kiến thức cho HS:

- Nêu các b- ớc giải bài toán rút về đơn vị
- HS trả lời, HS khác nhận xét, GV kết luận chung.

* HS làm các bài tập sau:

+ **Bài 1** Mua 4 hộp sữa hết 14 .000 đ. Hỏi mua 20 hộp sữa nh- thể thì hết bao nhiêu tiền?

+ **Bài 2:** Mua một tá khăn mặt hết 96 nghìn đồng. Muốn mua 6 cái khăn mặt nh- vậy thì hết bao nhiêu tiền?

+ **Bài 3:** May 15 bộ quần áo hết 45 m vải. Hỏi may 30 bộ quần cùng loại thì hết bao nhiêu m vải

+ **Bài 4:** Cứ 5 ô tô chở đ- ợc 15 tấn hàng ? đoàn xe có 30 ô tô thì chở đ- ợc bao nhiêu tấn hàng?

- GV h- ớng dẫn HS chữa bài. và làm thêm một số bài để khắc sâu kiến thức

C. Củng cố, dặn dò:

- Khắc sâu kiến thức vừa ôn cho HS.
- Học bài và làm bài tập về nhà.

I. Mục tiêu

Giúp HS rèn kĩ năng giải bài toán: Tìm hai số khi biết hiệu và tỉ số của hai số đó.

II. Các hoạt động dạy - học chủ yếu:

A. Kiểm tra bài cũ:

- Chữa bài tập về nhà.

B. Bài mới:

1. Giới thiệu bài và ghi đầu bài lên bảng.

2. H- ớng dẫn HS ôn tập.

* Củng cố kiến thức cho HS:

- Nêu các b- ớc giải bài toán : Tìm hai số khi biết hiệu và tỉ số của hai số đó.
- HS trả lời, HS khác nhận xét, GV kết luận chung.

* HS làm các bài tập sau:

+ **Bài 1:** Lớp 5A có số bạn gái bằng $\frac{3}{4}$ số bạn trai. Biết rằng số bạn gái ít hơn số bạn trai là 4

bạn. Hỏi lớp 5 A có bao nhiêu bạn gái, bao nhiêu bạn trai?

+ **Bài 2:** Kho A có nhiều hơn kho B 175 tấn thóc. Nếu xuất đi 25 tấn thóc ở kho B thì số thóc ở kho A gấp 3 lần số thóc ở kho B. Hỏi mỗi kho chứa bao nhiêu tấn thóc?

+ **Bài 3:** Nền của một hội tr- ờng hình chữ nhật có chiều dài hơn chiều rộng 8m và chiều rộng bằng $\frac{3}{5}$ chiều dài. Ng- ời ta lát nền hội tr- ờng bằng gạch men, mỗi mét vuông gạch giá 350 000đồng. Tính số tiền mua gạch men để lát kín nền nhà đó.

- GV h- ớng dẫn HS chữa bài.

C. Củng cố, dặn dò:

- Khắc sâu kiến thức vừa ôn cho HS.
- Học bài và làm bài tập về nhà.

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

ÔN TẬP : TRẠNG NGỮ (Tiếp theo)

I. Mục tiêu:

- Giúp HS ôn tập để nắm vững tác dụng và đặc điểm của trạng ngữ chỉ nguyên nhân, trạng ngữ chỉ mục đích và trạng ngữ chỉ ph- ơng tiện trong câu.

- Nhận diện đ- ọc trạng ngữ chỉ nguyên nhân, trạng ngữ chỉ mục đích và trạng ngữ chỉ ph- ơng tiện; thêm đ- ọc trạng ngữ chỉ nguyên nhân, trạng ngữ chỉ mục đích và trạng ngữ chỉ ph- ơng tiện cho câu.

II. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

A. Kiểm tra bài cũ:

- Chữa bài tập về nhà.

B. Bài mới:

1. Giới thiệu bài và ghi đầu bài lên bảng.

2. H- ớng dẫn HS ôn tập:

- HS làm các bài tập sau:

+) **Bài 1:** Gạch d- ới các trạng ngữ chỉ nguyên nhân:

Ta đã bao lần đi bên sông Tô Lịch, tr- ớc kia ta khó chịu vì mùi bùn oi nồng... Ta đã mấy lần hành quân bên sông Tô Lịch, ta yêu sông vì bọt tằm sủi, vì màu xanh non t- ươi trẻ có công vun đắp của dòng sông.

(Nguyễn Văn Thạc)

+) **Bài 2:** Điền từ **nhờ**, **bởi vì** hoặc **tại vì** vào chỗ trống:

- a) chăm chỉ làm lụng, họ đã xây đ- ợc một căn nhà rất khang trang.

- b) thiếu cẩn thận, Hà đã để nồi cơm cháy khét.
- c) Chúng em đã tr-ởng thành, công lao dạy dỗ của thầy cô.
- d) trời m- a to, dòng suối chảy mạnh hơn.

+) **Bài 3:** Thêm trạng ngữ chỉ mục đích cho những câu in nghiêng d-ới đây:

a) Con chim gáy hiền lành, béo nục. Đôi mắt nâu trầm ngâm ngơ ngác nhìn xa. *Khi ngoài đồng đã đông ng- ời gặt thì chim gáy bay về.....*

b) Chú Sẻ Con này ra đời d- ới mái một ngôi nhà nhỏ. Sẻ Con nằm trong tổ, chỉ có mỗi việc là chờ mẹ tha mỗi về cho ăn. *Thỉnh thoảng chú mới r- ón cái cổ bé tí tẹo lên*

+) **Bài 4:** Gạch chân d- ới trạng ngữ chỉ ph- ơng tiện:

a) Với trí thông minh và tài hài h- ọc, Trạng Quỳnh đã châm biếm thói xấu của vua chúa, bênh vực dân lành.

b) Rồi mẹ hát theo bằng một giọng của ng- ời yếu thanh quản, âm thanh run rẩy mỏng manh: “ Mùa đông và mây mù ... sẽ tan...”

- GV h- ớng dẫn chữa bài cho HS.

C. **Củng cố, dẫn d- ộ:**

- Khắc sâu kiến thức vừa ôn cho HS.

- Học bài và làm bài về nhà.

Thứ ba ngày ... thángnăm

CHÍNH TẢ

NGHE - VIẾT: CÔ TẮM CỦA MẸ

I. Mục đích, yêu cầu:

- Nghe viết đúng trình bày đúng bài chính tả bài *Cô Tắm của mẹ*.

II. Các hoạt động dạy học chủ yếu

A. **Kiểm tra bài cũ:**

- Chữa bài tập về nhà.

B. **Bài mới:**

1. H- ớng dẫn nghe viết chính tả

- GV đọc 1 l- ợt bài chính tả trong SGK.

- HS đọc thầm lại bài chính tả, chú ý những từ khó.

- GV l- u ý cách trình bày.

- GV đọc HS viết.

- GV đọc HS soát

- Chấm chữa từ 7-10 bài,

- GV nhận xét chung.

2. Làm bài tập chính tả trong sách ôn tập hè(T 48, 49, 50).

C. **Củng cố, dẫn d- ộ:**

- Nhận xét thái độ của HS trong tiết học.

TẬP LÀM VĂN

ÔN TẬP VĂN TẢ CÂY CỐI

(Kiểm tra viết)

Đề bài: Hãy tả một cây hoa mà em thích.

I. Mục đích, yêu cầu

1. Ôn luyện, củng cố kỹ năng lập dàn ý của bài văn tả cây cối.

2. Luyện kỹ năng trình bày bài văn tả cây cối.

II. Các hoạt động dạy- học chủ yếu:

A. **Kiểm tra bài cũ:**

- Kiểm tra sự chuẩn bị của HS.

B. Day bài mới

1. Giới thiệu bài: GV nêu mục đích, yêu cầu của tiết học
2. H- ớng dẫn HS luyện tập.
 - HS xem lại dàn bài tả cây hoa mà em thích đã lập trong tiết tr- ớc.
3. HS làm bài.
 - GV theo dõi, kiểm tra HS làm việc.
 - H- ớng dẫn HS học tập những đoạn văn, bài văn hay.
 - GV đọc những đoạn văn, bài văn có ý riêng, sáng tạo của HS.
 - HS trao đổi, thảo luận để tìm ra cái hay, cái đúng học của đoạn văn, bài văn.

C. Củng cố, dẫn dò:

- GV nhận xét chung về tiết học.
- Dặn một số HS viết bài ch- a đạt yêu cầu về nhà sửa chữa, hoàn chỉnh bài làm của mình.

TOÁN
KIỂM TRA KIẾN THỨC ÔN TẬP TRONG 3 TUẦN

I. Mục tiêu

- Giúp HS củng cố các kiến thức về môn toán đã ôn tập trong 3 tuần vừa qua.

II. Các hoạt động dạy học chủ yếu

A. Kiểm tra bài cũ:

Chữa bài tập về nhà.

B. Bài mới:

1. Giới thiệu bài và ghi đầu bài lên bảng.
2. H- ớng dẫn HS ôn tập:

* HS làm các bài tập sau:

+ **Bài 1:** Khoanh vào chữ đặt tr- ớc câu trả lời đúng:

a) Trong số 912 345, chữ số 1 chỉ:

- A. 1 B. 1000 C. 12345 D. 10000

b) Phân số $\frac{6}{7}$ nhỏ hơn phân số:

- A. $\frac{1}{2}$ B. $\frac{8}{11}$ C. $\frac{11}{13}$ D. $\frac{11}{12}$

c) Phép trừ $\frac{4}{5} - \frac{5}{8}$ có kết quả là:

- A. $\frac{1}{2}$ B. $\frac{7}{40}$ C. $\frac{17}{40}$ D. $\frac{3}{8}$

+ **Bài 2:** Đặt tính rồi tính:

- a) $286375 + 17594$ b) $571637 - 218253$
c) 427×39 d) $7917 : 39$

+ **Bài 3:** Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

- a) $12m^2 75m^2 = \dots cm^2$ b) $15dm^2 15mm^2 = \dots mm^2$

+ **Bài 4:** Tìm x, biết:

- a) $175 + x \times 12 = 12175$ b) $x : 20 - 157 = 4161$

+ **Bài 5:** Một khu rừng hình chữ nhật có chiều dài 4km, chiều rộng bằng $\frac{1}{4}$ chiều dài. Tính

diện tích của khu rừng đó.

+ **Bài 6:** Sang năm, tuổi anh Thái gấp r- ời tuổi Hoa. Hỏi hiện tại mỗi ng- ời bao nhiêu tuổi? Biết anh Thái hơn Hoa 5 tuổi.

* GV chấm chữa bài cho HS.

Chú ý chữa bài kĩ cho những em còn sai sót nhiều.

C. Củng cố, dẫn dò:

- Khắc sâu kiến thức vừa ôn cho HS.
- Học bài và làm bài tập về nhà.

TUẦN 4

Thứ ba ngày ... thángnăm

(Tiết 1 + 2)

I. Mục tiêu:

- Ôn tập và củng cố để HS nắm chắc các kiến thức về giải toán có văn.
- Làm thành thạo các bài tập có liên quan.

II. Các hoạt động dạy học chủ yếu

A. Kiểm tra bài cũ:

- Chữa bài tập về nhà.

B. Bài mới:

1. Giới thiệu bài và ghi đầu bài lên bảng.

2. H- ớng dẫn HS ôn tập:

* Củng cố kiến thức cho HS.

* HS làm các bài tập sau:

Bài 1: (T4 - Sách ôn hè)

- HS đọc đề bài xác định dạng toán.

- HS nêu cách giải.

- 1 HS lên bảng làm, HS khác làm bài vào vở, GV chấm một số bài và chữa.

Bài 2: bài 7(T6 - Sách ôn hè)

- HS đọc đề bài xác định dạng toán

- HS tóm tắt bài toán và tự giải

- GV chữa bài

Bài 3: (bài 16 T 10 - Sách ôn hè)

- HS đọc đề bài và xác định dạng toán: Dạng toán tổng - hiệu nh- ng ẩn tổng.

- HS tự giải bài toán.

- GV chấm một số bài

Bài 4: (Bài 19 T 11 - sách ôn hè)

- HS đọc đề bài xác định dạng toán: Dạng toán tổng - hiệu nh- ng ẩn tổng.

- HS nêu cách tìm tổng và vẽ sơ đồ giải toán.

* GV chấm và chữa bài cho HS.

C. Củng cố, dẫn dò

- HS nhắc lại các kiến thức vừa ôn.

- Dặn HS ôn bài và làm bài trong: Ôn tập hè.

TẬP ĐỌC

Ô C VÀ TR L I C Â U H I B À I : C H I C L

I. Mục đích, yêu cầu

Đọc và hiểu bài đọc *Chiếc lá*, cảm nhận đ- ọc vẻ đẹp của những chi tiết, hình ảnh sống động, biết miêu tả một số hình ảnh trong bài.

II. Các hoạt động dạy- học chủ yếu:

A. Ôn định tổ chức

B. Bài mới:

1. Giới thiệu bài: GV nêu mục đích, yêu cầu của tiết học.

2. Kiểm tra tập đọc và học thuộc lòng thuộc chủ điểm “Những ng- ời quả cảm” .

3. Bài tập : Đọc và trả lời câu hỏi bài *Chiếc lá*

- Một HS đọc yêu cầu của bài.
- Cả lớp đọc thầm bài đọc
- HS đọc bài tr- ớc lớp.
- HS cùng HS khác nhận xét.
- HS đọc kĩ từng câu hỏi và trả lời.
- Một vài HS phát biểu ý kiến.
- HS làm bài vào vở ôn tập.

C. Củng cố, dặn dò

- GV nhận xét tiết học.
- Dặn HS chuẩn bị làm bài sau.

Thứ ba ngày ... thángnăm

Luyện từ và câu

Ôn tập : Cấu tạo của tiếng

I. Mục tiêu:

- Giúp HS ôn tập để nắm vững cấu tạo của tiếng.
- Vận dụng để làm tốt các bài tập có liên quan.

II. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

A. Kiểm tra bài cũ:

- Tiếng đây đủ có mấy bộ phận? Đó là những bộ phận nào?
- HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung. GV kết luận.

B. Bài mới:

1. Giới thiệu bài và ghi đầu bài lên bảng.

2. H- ớng dẫn HS ôn tập:

- HS làm các bài tập sau:

+) **Bài 1:** Ghi các bộ phận của từng tiếng trong hai câu thơ sau vào bảng:

Việt Nam đất n- ớc ta ơi
Mênh mông biển lúa đâu trời đẹp hơn.

Tiếng	Âm đầu	Vân	Thanh
.....

+) **Bài 2:** Giải câu đố chữ sau:

a) Thêm sắc thì nở đĩnh tai

Giữ nguyên là cái đi bơi th- ờng dùng?

b) Rớt sắc nhẹ trắng nh- mây

Để nguyên loài cá ngày ngày Tắm th- ơng?

c) Để nguyên là họ nhà chim

Nếu thêm dấu sắc n- ớc liền chảy qua

Thêm huyền nghe tiếng ngân nga

Thêm vào dấu hỏi kẻ ra ng- ời vào?

- GV h- ớng dẫn chữa bài cho HS.

C. Củng cố, dặn dò:

- Khắc sâu kiến thức vừa ôn cho HS.
- Học bài và làm bài về nhà.

Nghe - viết: Hoa giấy

I. Mục đích, yêu cầu:

- Nghe viết đúng trình bày đúng bài chính tả bài *Hoa giấy*.

II. Các hoạt động dạy học chủ yếu

A. Kiểm tra bài cũ:

- Chữa bài tập về nhà.

B. Bài mới:

1. H- ớng dẫn nghe viết chính tả

- GV đọc 1 l- ợt bài chính tả trong SGK.
- HS đọc thầm lại bài chính tả, chú ý những từ khó.
- GV l- u ý cách trình bày.
- GV đọc HS viết.
- GV đọc HS soát
- Chấm chữa từ 7-10 bài,
- GV nhận xét chung.

2. Làm bài tập chính tả trong sách ôn tập hè.

C. Củng cố, dặn dò:

- Nhận xét thái độ của HS trong tiết học.

Toán

Ôn tập về giải toán có văn

I. Mục tiêu:

- Giúp HS củng cố các kỹ năng thực hiện giải toán có văn
- Vận dụng kiến thức để làm các bài tập trong vở ôn hè

II. Các hoạt động dạy học chủ yếu

A. Kiểm tra bài cũ:

Chữa bài tập về nhà

B. Bài mới:

1. Giới thiệu bài và ghi đầu bài lên bảng.

2. Ôn tập

Bài 1: (Bài 9 T 42 - Sách ôn hè)

Cho HS đọc đề bài

? bài toán cho biết gì, bài toán ? gì

HS nêu cách làm bài: Muốn tìm diện tích đ- ờng đi ta phải tìm đ- ọc diện tích trồng cây xanh và diện tích hồ n- ớc

- 1 HS lên bảng giải bài, GV chữa bài

Bài 2: (Bài 13 T43 - Sách ôn hè)

HS đọc đề và nêu cách giải bài toán

HS làm bài, GV chữa

Giải

Chu vi tám bìa hình chữ nhật là:

$$\left(\frac{3}{4} + \frac{2}{3}\right) \times 2 = \frac{17}{6} \text{ m}$$

Diện tích tám bìa là

$$\frac{3}{4} \times \frac{2}{3} = \frac{1}{2} \text{ m}^2$$

Bài 3: (Bài 19 T 46 - Sách ôn hè)

HS đọc đề bài xác định dạng toán:

- Đây là dạng toán tổng tỷ nh- ng ẩn tổng
- HS nêu cách giải bài toán và tự giải bài
- GV chữa bài

C. Củng cố, dặn dò:

- Khắc sâu kiến thức vừa ôn cho HS.
- Học bài và làm bài tập về nhà.

Thứ ba ngày ... thángnăm

Toán

Ôn tập giải toán có văn
(Tiết 1 + 2)

I. Mục tiêu

- Giúp HS củng cố kỹ năng thực hiện giải toán có văn.
- H- ớng dẫn HS làm các bài toán có văn trong sách ôn hè

II. Các hoạt động dạy học chủ yếu

A. Kiểm tra bài cũ:

Chữa bài tập về nhà.

B. Bài mới:

1. H- ớng dẫn HS làm các bài tập

Bài 11: T 61 - Sách ôn hè

- HS đọc đề bài, GV h- ớng dẫn cách làm

- HS lên bảng làm bài, GV chữa chung

Bài 12 T 62 - Sách ôn hè

- HS đọc đề bài xác định dạng toán: Tìm phân số của một số

- HS nêu cách giải bài toán - HS nhận xét

- HS giải bài toán - GV chữa bài

Bài 15: T 63 - Sách ôn hè

- GV h- ớng dẫn t- ớng tự bài trên

Bài 16: T 63 - Sách ôn hè

- HS đọc đề nêu công thức tính diện tích hình thoi

- HS làm bài, GV gọi HS nêu kết quả và chữa bài

Bài 18 : T64 - Sách ôn hè

- HS đọc đề bài xác định dạng toán: Dạng tổng - tỷ nh- ng ẩn tổng

- HS nêu cách tìm tổng và vẽ sơ đồ giải bài toán

- GV chữa bài

C. Củng cố, dặn dò:

- Khắc sâu kiến thức vừa ôn cho HS.

- Học bài và làm bài tập về nhà.

Tập làm văn

Ôn tập: Văn tả con vật

I. Mục đích, yêu cầu

1. Ôn tập, củng cố các kỹ năng lập dàn ý cho 1 bài văn tả con vật. Nắm vững cấu tạo của bài văn tả con vật

II. Các hoạt động dạy - học chủ yếu:

A. Bài cũ:

- Kiểm tra sự chuẩn bị của HS.

B. Bài mới

1. Giới thiệu bài: GV nêu mục đích, yêu cầu của tiết học.

2. H- ớng dẫn HS ôn tập

a) HS trả lời các câu hỏi sau:

+ Nêu cấu tạo của bài văn tả con vật.

+ Có mấy kiểu mở bài? Đó là những kiểu nào?

+ Có mấy kiểu kết bài? Đó là những kiểu nào?

b) Lập dàn bài sau: Hãy tả một con vật nuôi mà em yêu thích.

- HS lập dàn bài.
- HS trình bày dàn ý tr- ớc lớp.
- HS khác cùng GV nhận xét, bổ sung.

C. Củng cố, dẫn dò:

- GV nhận xét tiết học.
 - Dặn HS hoàn thiện bài và chuẩn bị bài sau kiểm tra viết.
-

Tuần 5

Thứ ba ngày ... thángnăm

Toán

Ôn luyện giải toán có văn

(Tiết 1+ 2)

I. Mục tiêu:

- Ôn tập và củng cố để HS nắm chắc cách giải toán có văn
- H- ớng dẫn HS làm các bài toán có văn trong sách ôn hè

II. Các hoạt động dạy học chủ yếu

A. Kiểm tra bài cũ:

- Chữa bài tập về nhà.

B. Bài mới:

1. Giới thiệu bài và ghi đầu bài lên bảng

2. H- ớng dẫn HS ôn tập:

Bài 8: T 79 -sách ôn hè

- HS đọc đề bài

? bài toán cho biết gì, bài toán ? gì

? muốn tính chu vi hình bình hành ta phải tính đ- ọc gì

? muốn tính độ dài đáy hình bình hành ta làm thế nào

- HS nêu cách làm và tự giải bài toán, GV chấm và chữa bài

Bài 9 : T 79 - Sách ôn hè

- HS đọc đề bài

? bài toán cho biết gì, bài toán ? gì

? muốn tính số thóc thu đ- ọc cả 2 năm ta phải biết đ- ọc gì

?HS trả lời và tự giải bài toán

- GV chấm một số bài và chữa bài

Bài 14: T 81 - Sách ôn hè

- HS đọc đề bài xác định dạng toán:

- Muốn tính chu vi hình chữ nhật ta phải biết đ- ọc gì

- Muốn tìm chiều dài hình chữ nhật ta làm thế nào?

- HS nêu cách làm và làm bài

- GV chữa bài

Bài 20 : T 83 - Sách ôn hè

- HS đọc đề bài xác định dạng toán: Dạng hiệu - tỷ

- HS nêu cách làm và tự giải bài

- GV chấm và chữa bài

C. Củng cố, dẫn dò

- HS nhắc lại các kiến thức vừa ôn.
 - Dặn HS ôn bài và làm bài trong: Ôn tập hè.
-

Tập đọc

Đọc và trả lời câu hỏi bài : “Gu- li- vợ ở xứ sở tí hon”

I. Mục đích, yêu cầu

Đọc và hiểu bài đọc “ Gu- li- vợ ở xứ sở tí hon” , cảm nhận đ- ọc vẻ đẹp của những chi tiết, hình ảnh sống động, biết miêu tả một số hình ảnh trong bài.

II. Các hoạt động dạy- học chủ yếu:

A. Ổn định tổ chức

B. Bài mới:

1. Giới thiệu bài: GV nêu mục đích, yêu cầu của tiết học.
2. Kiểm tra tập đọc và học thuộc lòng thuộc chủ điểm “Khám phá thế giới” .
3. Bài tập : Đọc và trả lời câu hỏi bài “ Gu- li- vợ ở xứ sở tí hon”
 - Một HS đọc yêu cầu của bài.
 - Cả lớp đọc thầm bài đọc
 - HS đọc bài tr- ớc lớp.
 - HS cùng HS khác nhận xét.
 - HS đọc kĩ từng câu hỏi và trả lời.
 - Một vài HS phát biểu ý kiến.
 - HS làm bài vào vở ôn tập.

C. Củng cố, dặn dò

- GV nhận xét tiết học.
- Dặn HS chuẩn bị làm bài sau.

Thứ ba ngày ... thángnăm

Luyện từ và câu

Ôn tập : Từ ghép và từ láy

I. Mục tiêu:

- Giúp HS ôn tập để nắm vững đặc điểm của từ ghép và từ láy.
- Vận dụng để làm tốt các bài tập có liên quan.

II. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

A. Kiểm tra bài cũ:

- Thế nào là từ ghép, thế nào là từ láy?
- HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung. GV kết luận.

B. Bài mới:

1. Giới thiệu bài và ghi đầu bài lên bảng.

2. H- ớng dẫn HS ôn tập:

- HS làm các bài tập sau:

+) **Bài 1:** Tìm các từ ghép, từ láy trong các từ in đậm của đoạn văn sau:

Vùng đông rạng dần. Con đ- ờng mòn ánh lên nh- dải lụa trắng **ngào ngoào** bám vào **l- ng núi**. **H- ong** vị buổi sáng giữa **núi rừng** thật **trong trẻo**, **ngọt êm** nh- **mật ong** đầu mùa, **thom tho** nh- **cành mận chín**, **lành nh- n- ớc suối** đầu xuân. Tôi hít căng **lồng ngực**, dồn sức vào nhịp b- ớc, một cảm giác **lâng lâng** nh- say. Tiếng chim đua nhau hót **nhộn nhịp**, **dồn dập**, **lảnh lót**, **mê mải**.

+) **Bài 2:** Tìm 3 từ ghép, 3 từ láy:

- a) Chứa tiếng *sáng*
- b) Chứa tiếng *mờ*
- c) Chứa tiếng *trắng*

+) **Bài 3:** Gạch d- ới các từ ghép có trong đoạn văn sau và xếp chúng vào nhóm thích hợp:

Hàng ngàn bông hoa là hàng ngàn ngọn lửa hồng tươi, hàng ngàn búp nõn là hàng ngàn ánh nến trong xanh.

a) Từ ghép có nghĩa phân loại:

b) Từ ghép có nghĩa tổng hợp:

+) **Bài 4:** Gạch d-ới các từ láy có trong đoạn văn sau và xếp chúng vào nhóm thích hợp:

Đêm về khuya lặng gió. S-ong phủ trắng mặt sông. Những bầy cá nhao lên đớp s-ong tom tốp, lúc đầu còn loáng thoáng, dần dần tiếng tung toẵng xôn xao quanh mạn thuyền.

a) Từ láy có hai tiếng giống nhau ở âm đầu:

b) Từ láy có hai tiếng giống nhau ở vần:

a) Từ láy có hai tiếng giống nhau ở cả âm đầu và vần:

- GV hướng dẫn chữa bài cho HS.

C. Củng cố, dặn dò:

- Khắc sâu kiến thức vừa ôn cho HS.

- Học bài và làm bài về nhà.

Chính tả

Nghe - viết: Trăng lên

I. Mục đích, yêu cầu:

- Nghe viết đúng trình bày đúng bài chính tả bài *Trăng lên*.

II. Các hoạt động dạy học chủ yếu

A. Kiểm tra bài cũ:

- Chữa bài tập về nhà.

B. Bài mới:

1. Hướng dẫn nghe viết chính tả

- GV đọc 1 lượt bài chính tả trong SGK.

- HS đọc thầm lại bài chính tả, chú ý những từ khó.

- GV lưu ý cách trình bày.

- GV đọc HS viết.

- GV đọc HS soát

- Chấm chữa từ 7-10 bài,

- GV nhận xét chung.

2. Làm bài tập chính tả trong sách ôn tập hè.

C. Củng cố, dặn dò:

- Nhận xét thái độ của HS trong tiết học.

Toán

Ôn tập về hình học

I. Mục tiêu:

- Ôn tập và củng cố để HS nắm chắc cách tính chu vi và diện tích một số hình đã học : Hình chữ nhật, hình vuông, hình thoi, hình bình hành

- Hướng dẫn HS làm một số bài tập vận dụng

II. Các hoạt động dạy học chủ yếu

A. Kiểm tra bài cũ:

Chữa bài tập về nhà

B. Bài mới:

* Củng cố kiến thức cho HS.

- Nêu công thức tính diện tích và chu vi hình chữ nhật

- Nêu công thức tính chu vi và diện tích hình vuông, hình bình hành, hình thoi.

- HS học thuộc công thức để vận dụng

* Hướng dẫn HS làm một số bài tập

Bài 1: Tính chu vi và diện tích hình chữ nhật có chiều dài 30 cm và chiều rộng 15 cm

Bài 2: Một hình vuông có chu vi là 36 dm, tính diện tích hình vuông đó?

Bài 3: Một hình bình hành có diện tích là 180 cm, tích chiều cao của hình bình hành đó GV hướng dẫn HS làm bài và chữa bài

C. Củng cố, dặn dò:

- Khắc sâu kiến thức vừa ôn cho HS.
- Học bài và làm bài tập về nhà.

Thứ ba ngày ... thángnăm

Toán

Luyện tập chung

(Tiết 1 + 2)

I. Mục tiêu:

- Củng cố cho HS các kiến thức đã ôn tập.
- Làm thành thạo các bài tập có liên quan.

II. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

A. Kiểm tra bài cũ:

- Chữa bài tập về nhà.

B. Bài mới:

1. Giới thiệu bài và ghi đầu bài lên bảng.

2. Hướng dẫn HS làm các bài tập ôn luyện sau:

+) **Bài 1:** Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a) 2 tạ = ... yến 20 yến = ... tạ 5 tấn 5kg = ... kg

b) 3 giờ = ... phút 180 phút = ... giờ 5 phút 6 giây = ... giây

c) $12\text{dm}^2 = \dots \text{cm}^2$ $503\text{dm}^2 = \dots \text{m}^2 \dots \text{cm}^2$ $5\text{m}^2 9\text{cm}^2 = \dots \text{cm}^2$

+) **Bài 2:** Đặt tính và tính:

a) $159246 + 74638$ b) $497564 - 88357$

c) 175×16 d) $3240 : 24$

+) **Bài 3:** Tính giá trị của biểu thức sau:

a) $243 \times 52 - 151632 : 12$ b) $95535 : 45 + 134 \times 45$

+) **Bài 4:** Một thửa ruộng hình chữ nhật có chiều dài hơn chiều rộng 153m, chiều rộng bằng

$\frac{4}{7}$ chiều dài. Tính chu vi và diện tích của hình chữ nhật đó.

+ **Bài 5:** Một ô tô trong 3 giờ đầu đi đ-ợc 137km; trong 4 giờ sau , mỗi giờ đi đ-ợc 48km. Hỏi trung bình mỗi giờ ô tô đi đ-ợc bao nhiêu ki- lô- mét?

+ **Bài 6:** Một khu đất hình chữ nhật có nửa chu vi là 178m, chiều dài hơn chiều rộng 34m. Tìm chiều dài, chiều rộng của khu đất đó.

- GV chữa bài cho HS.

C. Củng cố, dặn dò:

- Khắc sâu kiến thức vừa ôn cho HS.
- Học bài và làm bài tập về nhà.

Tập làm văn

Ôn tập: Văn tả con vật

(*Kiểm tra viết*)

Đề bài: Hãy tả một con vật nuôi mà em yêu thích.

I. Mục đích, yêu cầu

1. Ôn luyện, củng cố kĩ năng lập dàn ý của bài văn tả con vật.
2. Luyện kĩ năng trình bày bài văn tả cây cối.

II. Các hoạt động dạy- học chủ yếu:

A. Kiểm tra bài cũ:

- Kiểm tra sự chuẩn bị của HS.

B. Day bài mới

1. Giới thiệu bài: GV nêu mục đích, yêu cầu của tiết học
2. H- ớng dẫn HS luyện tập.
 - HS xem lại dàn bài tả con vật nuôi mà em thích đã lập trong tiết tr- ớc.
3. HS làm bài.
 - GV theo dõi, kiểm tra HS làm việc.
 - H- ớng dẫn HS học tập những đoạn văn, bài văn hay.
 - GV đọc những đoạn văn, bài văn có ý riêng, sáng tạo của HS.
 - HS trao đổi, thảo luận để tìm ra cái hay, cái đúng học của đoạn văn, bài văn.

C. Củng cố, dặn dò:

- GV nhận xét chung về tiết học.
- Dặn một số HS viết bài ch- a đạt yêu cầu về nhà sửa chữa, hoàn chỉnh bài làm của mình.

Ngày tháng năm